TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HSST
Ngày: 20/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đen

2. Ông Trần Văn Mới

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Phục Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai *tham gia phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2024/HSST ngày 04/4/2024 đối với bị cáo:

Hồ Minh T; giới tính: nam; sinh ngày 03 tháng 12 năm 2005; nơi cư trú ấp Trường Trung, xã Trường Thành, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; con ông Hồ Thanh Hoàng và bà Phạm Thị Nhiễn; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/02/2024, đến ngày 27/02/2024 bị bắt tạm giam cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa: Bà **Lê Thị T1** – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Cần Thơ.

Người bị hại: Bà **Nguyễn Thị Cẩm N**, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Trường Tây, xã Trường Thành, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Trương Quốc Duy N1**, sinh ngày 10/10/2005 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Trường Tây, xã Trường Thành, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

2. Ông **Huỳnh Chí L**, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Thới Thuận B, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 17/8/2023, Hồ Minh T đến nhà bạn của T là Trương Quốc Duy N1 tại ấp Trường Tây, xã Trường Thành, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ để mượn chiếc xe gắn máy nhãn hiệu SYM, loại xe Elegant, biển kiểm soát 65GA-023.09 đi công việc. Sau khi mượn được xe, T thấy giấy đăng ký xe trong cốp xe nên đến ngày 19/8/2023 T nảy sinh ý định cầm xe để lấy tiền tiêu xài nhưng T không có căn cước hay chứng minh nhân dân, T đã nhờ Trần Thế L1 đi cầm xe dùm và nhờ Liêu Rép M chạy xe theo để chở L1 về, L1 trực tiếp trao đổi với bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh (chủ cơ sở) để cầm xe với giá 3.000.000 đồng. Sau đó, L1 đem tiền và hợp đồng cầm xe về đưa cho T, số tiền này T sử dụng để tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 21/8/2023 T nảy sinh ý định bán luôn xe nên nhờ Liêu Rép M chở T đến tiệm mua bán xe "L" của ông Huỳnh Chí L để bán chiếc xe 65GA-023.09 với giá 4.600.000 đồng. Do xe đang cầm nên ông L cho người đi theo T để chuộc xe ra và đem xe về tiệm, ông L đưa thêm số tiền 1.600.000 đồng (đã trừ tiền chuộc xe), số tiền bán xe này T sử dụng tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 22/8/2023, Trương Quốc Duy N1 đòi lại xe đã cho mượn thì T nói dối và cố tình lẫn tránh N1 nên N1 trình báo Công an.

Ngày 12/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Lai đã thu hồi được tang vật là xe gắn máy biển kiểm soát 65GA-023.09 và giấy đăng ký xe tại tiệm mua bán xe "L" của ông Huỳnh Chí L.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 743/KL-HĐĐG ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 65GA-023.09 số máy: VMVBUBD002858, số khung: RLGSC05BDJD002858 đã qua sử dụng có giá 7.650.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSTL ngày 04/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai đã truy tố Hồ Minh T về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho ông Huỳnh Chí L số tiền mua bán xe 4.600.000đồng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại xe 01 (một) xe gắn máy biển kiểm soát 65GA-023.09 số máy: VMVBUBD002858, số khung: RLGSC05BDJD002858, 01 giấy đăng ký xe số 021593 mang tên Nguyễn Thị Cẩm N. Buộc bị cáo nộp số tiền thu lợi bất chính 4.600.000đồng để tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Người bào chữa: Thống nhất với phần tội danh và khung hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt thấp nhất đối với bị cáo với những tình tiết sau: bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành thật khai báo ăn năn hối cải, ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ bị cáo ly hôn khi bị cáo mới 8 tháng tuổi, từ nhỏ bị cáo không được cha mẹ nuôi dưỡng giáo dục mà do ông nội bị cáo đã cao tuổi nuôi, từ đó bị cáo không được học hành, nhận thức pháp luật hạn chế, khi phạm tội thì bị cáo chưa thành niên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ý thức được hành vi phạm tội của bị cáo là sai trái, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thới Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với thời gian, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng, biên bản sự việc và những chứng cứ khác đã thu thập. Có đủ cơ sở kết luận, bị cáo lợi dụng sự tin tưởng của bị hại để chiếm đoạt tài sản, bị cáo thực hiện hành vi bằng cách tự ý mang xe của bị hại đi cầm cố, mua bán để có tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo nhiều lần hứa hẹn sẽ chuộc xe trả lại cho bị hại nhưng không thực hiện với giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 7.650.000đồng. Hành vi bị cáo đã thực hiện phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai đã truy tố.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương. Hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, thể hiện bản chất tham lam, tư lợi và lười lao động. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Sau khi phạm tội bị cáo không hợp tác, gây khó khăn cho quá trình điều tra. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hoàn cảnh gia đình khó khăn, từ nhỏ bị cáo không được cha mẹ trực tiếp nuôi dưỡng và phạm tội khi chưa thành niên, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm

hình sự. Với hành vi này, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian và mức án Viện kiểm sát, người bào chữa đề nghị là phù hợp.

[5] Đối với Liêu Rép M, Trần Thế L1 qua xác minh không liên quan đến hành vi phạm tội của Hồ Minh T, đối với ông Huỳnh Chí L không biết xe T đem bán là do phạm tội mà có nên không xử lý là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho ông Huỳnh Chí L số tiền mua bán xe 4.600.000đồng. Người bị hại không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bà Nguyễn Thị Cẩm N 01 (một) xe gắn máy biển kiểm soát 65GA-023.09 số máy: VMVBUBD002858, số khung: RLGSC05BDJD002858, 01 giấy đăng ký xe số 021593 mang tên Nguyễn Thị Cẩm N.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Hồ Minh T phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; Điều 38; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ Minh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 27/02/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho ông Huỳnh Chí L số tiền mua bán xe 4.600.000đồng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bà Nguyễn Thị Cẩm N 01 (một) xe gắn máy biển kiểm soát 65GA-023.09 số máy: VMVBUBD002858, số khung: RLGSC05BDJD002858, 01 giấy đăng ký xe số 021593 mang tên Nguyễn Thị Cẩm N. Buộc bị cáo nộp số tiền thu lợi bất chính 4.600.000đồng để tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TPCT;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Trúc